

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 222/2022/HNGĐ-ST  
Ngày 27-9-2022  
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Vân

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hoàng Đức Hân

Ông Phạm Công Hạ

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 294/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2022 về việc “ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 229/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn:*** Chị Phạm Thị NG, sinh năm 1984; địa chỉ đăng ký thường trú: Thôn 6, xã CN, huyện TN, thành phố Hải Phòng; địa chỉ ở hiện nay: Xóm Hạ, xã AH, huyện AD, thành phố Hải Phòng; vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

***- Bị đơn:*** Anh Đặng Khắc TR, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn 6, xã CN, huyện TN, thành phố Hải Phòng; vắng mặt và có đề nghị xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 6 năm 2022 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn là chị Phạm Thị NG trình bày:

Về hôn nhân: Chị Phạm Thị NG và anh Đặng Khắc TR kết hôn với nhau vào năm 2019 trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 28 tháng 01 năm 2019 tại Ủy ban nhân dân xã CN, huyện TN, thành phố Hải Phòng. Sau khi cưới vợ chồng về thôn 6, xã CN, huyện TN, thành phố Hải Phòng chung

sống. Quá trình chung sống của vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc đến tháng 6 năm 2020 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính cách hai bên không hòa hợp, ngoài ra, anh TR vô tâm, không có trách nhiệm nuôi dưỡng và chăm sóc con. Do mâu thuẫn nên chị và anh TR đã ly thân nhau gần hai năm nay. Chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn và để ổn định cuộc sống nên chị đề nghị được ly hôn anh TR.

Về con chung: Chị NG và anh TR có 01 con chung tên Đặng Hoàng Minh Khôi, sinh ngày 17 tháng 9 năm 2019, từ khi vợ chồng ly thân đến nay chị là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con nên khi ly hôn chị đề nghị được tiếp tục nuôi con. Về cấp dưỡng nuôi con chung để chị NG và anh TR tự thỏa thuận giao nhận cho nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị NG trình bày, chị và anh TR không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Đặng Khắc TR vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị NG như sau: Anh và chị Phạm Thị NG kết hôn với nhau trên cơ sở tình cảm tự nguyện vào năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã CN. Sau khi cưới vợ chồng về thôn 6, xã CN, huyện TN, thành phố Hải Phòng chung sống. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến nay thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không cùng quan điểm sống. Do mâu thuẫn nên chị NG đã về nhà tại huyện AD, thành phố Hải Phòng sinh sống, còn anh vẫn ở thôn 6, xã CN huyện TN, thành phố Hải Phòng. Nay chị NG xin ly hôn anh đồng ý ly hôn theo nguyện vọng của chị NG. Về con chung: Anh và chị NG có 01 con chung tên Đặng Hoàng Minh Khôi, sinh ngày 17 tháng 9 năm 2019, hiện nay đang do chị NG trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, khi ly hôn chị NG muốn nuôi con anh cũng đồng ý. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh và chị NG tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung: Không đề nghị Tòa án giải quyết. Do công việc bận nên anh đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt và thông báo kết quả giải quyết vụ án cho anh được biết.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn đều đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Kiểm sát viên đề nghị Tòa án căn cứ Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; khoản 2, Điều 227; khoản 1, Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đề nghị Hội đồng xét xử: Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Phạm Thị NG được ly hôn anh Đặng Khắc TR. Về con chung: Giao con chung tên Đặng Hoàng Minh Khôi, sinh ngày 17 tháng 9 năm 2019 cho chị Phạm Thị NG trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, trừ trường hợp có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con

mà không ai được cản trở; về cấp dưỡng nuôi con chung và về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết; nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Các tài liệu, chứng cứ do đương sự cung cấp và Tòa án thu thập gồm: Bản sao chứng minh nhân dân; Bản sao sổ hộ khẩu; Giấy chứng nhận kết hôn; Biên bản xác minh tại Ủy ban nhân dân xã CN, huyện TN, thành phố Hải Phòng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân gia đình và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn và bị đơn đều vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2]. Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Phạm Thị NG và anh Đặng Khắc TR đã được xác lập là hợp pháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 06/2019 ngày 28 tháng 01 năm 2019 tại Ủy ban nhân dân xã CN, huyện TN, thành phố Hải Phòng. Căn cứ vào lời khai của đương sự và tài liệu điều tra xác minh tại địa phương thể hiện trong quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến thời gian gần đây thì phát sinh mâu thuẫn, do mâu thuẫn nên chị NG đã chuyển về nhà bố mẹ chị NG tại huyện AD, thành phố Hải Phòng sinh sống. Nay, để ổn định cuộc sống chị Phạm Thị NG làm đơn xin ly hôn, anh Đặng Khắc TR cũng đồng ý ly hôn. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng có tồn tại làm cho hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, khả năng đoàn tụ không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ vào Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Phạm Thị NG được ly hôn anh Đặng Khắc TR.

[3]. Về con chung: Chị Phạm Thị NG và anh Đặng Khắc TR có 01 con chung tên là Đặng Hoàng Minh Khôi, sinh ngày 17 tháng 9 năm 2019. Khi ly hôn, chị Phạm Thị NG đề nghị được tiếp tục trực tiếp nuôi con chung, anh Đặng Khắc TR đồng ý để chị NG tiếp tục nuôi con. Việc giao con chung cho ai nuôi cần phải căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con chung. Xét thấy, chị NG đang trực tiếp nuôi con chung vẫn ổn định, con chung phát triển bình thường và được đảm bảo tốt về mọi mặt, chị NG có đủ điều kiện, khả năng chăm sóc nuôi dạy các con chung. Do vậy, cần giao con chung cho chị Phạm Thị NG tiếp tục trực tiếp nuôi là phù hợp với các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Phạm Thị NG và anh Đặng Khắc TR đều không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4]. Về tài sản chung: Chị Phạm Thị NG và anh Đặng Khắc TR đều trình bày không có tài sản chung không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị Phạm Thị NG phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

[6]. Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị NG và anh Đặng Khắc TR đều có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56 và các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Phạm Thị NG được ly hôn anh Đặng Khắc TR.

2. Về con chung: Giao cho chị Phạm Thị NG trực tiếp nuôi con chung tên là Đặng Hoàng Minh Khôi, sinh ngày 17 tháng 9 năm 2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, trừ trường hợp có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Phạm Thị NG và anh Đặng Khắc TR không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về tài sản chung: Chị Phạm Thị NG và anh Đặng Khắc TR không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về án phí: Chị Phạm Thị NG phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008165 ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TN, thành phố Hải Phòng. Chị Phạm Thị NG đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

7. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện TN;
- Chi cục THADS huyện TN;
- UBND xã CN, h. TN, TP Hải Phòng (Giấy CNKH số 06 ngày 28/01/2019);
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Vân**